

Số: 345 /KL-SCT

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2022

## **KẾT LUẬN THANH TRA**

### **Về việc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 108/QĐ-SCT ngày 11/10/2021 của Giám đốc Sở Công thương Khánh Hòa về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa.

Từ ngày 15/10/2021 đến ngày 31/12/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa (gọi tắt là Trung tâm).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/01/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Công thương kết luận thanh tra như sau:

#### **A. KHÁI QUÁT CHUNG:**

Trung tâm KC&XTTM là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Sở Công thương, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trung tâm có chức năng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực công thương trong chức năng, nhiệm vụ của Sở Công thương; tổ chức triển khai thực hiện công tác khuyến công, xúc tiến thương mại, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp, thương mại và quản lý các cụm, điểm công nghiệp.

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Công thương; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Công thương địa phương và Cục Xúc tiến thương mại thuộc Bộ Công Thương.

#### **B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:**

##### **I. Việc triển khai công tác phòng, phòng chống tham nhũng:**

Trung tâm có lập Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 47/QĐ-TTKC& XTTM ngày 21/02/2020 của Trung tâm KC&XTTM) gồm các nội dung, cụ thể:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống tham nhũng.
- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng.
- Thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng.
- Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động.
- Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn: thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ (ban hành kèm theo Quyết định số 43/QĐ-TTKC&XTTM ngày 14/3/2020 của Trung tâm KC&XTTM) trên nguyên tắc công khai, dân chủ đúng định mức, tiêu chuẩn đảm bảo hiệu quả.
- Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp.
- Thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập.
- Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng.
- Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán.

## **II. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng:**

Lãnh đạo Trung tâm duy trì thường xuyên việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); và các văn bản khác có liên quan...

## **III. Việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng:**

Không phát sinh.

#### **IV. Việc thực hiện ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt**

- Trung tâm có thực hiện thông tin, tuyên truyền việc thanh toán các dịch vụ không dùng tiền mặt đến viên chức, người lao động qua website của Trung tâm KC&XTTM.

- Trung tâm thực hiện triển khai thanh toán qua Ngân hàng các khoản chi cụ thể như: tiền lương; các khoản dịch vụ: thuế, thanh toán tiền điện, nước,... và các khoản chi khác.

- Tỷ lệ viên chức của Trung tâm thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công (tiền điện, tiền nước) là 15/28 người (đạt tỉ lệ 54%).

#### **V. Việc tổ chức quán triệt và hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật:**

Căn cứ Công văn số 1870/TTCP-C.IV ngày 21/10/2019 của Thanh tra Chính phủ về tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019;

Căn cứ Công văn số 540/TTT-P5 ngày 30/10/2019 của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa về triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2019. Theo đó Chính phủ đang xem xét, cho ý kiến dự thảo Nghị định về kiểm soát tài sản, thu nhập nên việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập sẽ được thực hiện sau khi Nghị định ban hành và có hiệu lực pháp luật. Do vậy, trong năm 2020 Trung tâm không thực hiện nội dung này.

#### **VI. Việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác quản lý tài chính trong năm 2020:**

##### *1. Báo cáo kết quả theo biên chế được giao:*

Trong năm 2020, Trung tâm được giao chỉ tiêu biên chế 21 người (theo Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc giao tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp y tế, sự nghiệp văn hóa - thể thao và sự nghiệp khác năm 2020 và Quyết định số 92/QĐ-SCT ngày 01/9/2020 của Sở Công thương Khánh Hòa về việc giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công thương).

##### *2. Công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2020:*

Ngày 02/01/2020, Sở Công thương Khánh Hòa ban hành Quyết định số 03/QĐ-SCT ngày 02/01/2020 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 cho Trung tâm; Quyết định số 44/QĐ-SCT ngày 19/3/2020 về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 cho Trung tâm; Quyết định số 66/QĐ-SCT ngày 26/6/2020 về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2020

cho Trung tâm; Quyết định số 93/QĐ-SCT ngày 03/9/2020 về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 cho Trung tâm.

Trên cơ sở các Quyết định của Sở Công thương, Trung tâm đã triển khai thực hiện việc công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 343/QĐ-TTKC&XTTM ngày 02/10/2020 của Trung tâm KC&XTTM).

- Hình thức công khai: niêm yết công khai tại Bảng thông báo của Trung tâm.

### 3. Báo cáo kết quả thực hiện kinh phí năm 2020:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 163.859.099 đồng;
- Số dự toán được giao trong năm: 4.835.740.000 đồng, trong đó:
  - + Dự toán giao đầu năm: 5.244.000.000 đồng;
  - + Dự toán điều chỉnh trong năm: - 408.260.000 đồng.
- Kinh phí thực nhận trong năm: 4.009.220.588 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 4.008.220.588 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 668.334.750 đồng;
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 323.043.761 đồng, bao gồm:
  - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
  - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 323.043.761 đồng.

### 4. Những hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ kế toán:

Qua kiểm tra chi tiết hồ sơ chứng từ kế toán, ngoài các hạn chế đã nêu tại Mục 1 Phần III Thông báo số 40/TB-SCT ngày 12/5/2021 của Sở Công thương Khánh Hòa về thông báo xét quyết toán ngân sách năm 2020 đối với Trung tâm, Trung tâm còn tồn tại những hạn chế, cụ thể:

#### 4.1. Đối với các Phiếu thu và Phiếu chi:

- Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp về phương pháp lập và trách nhiệm ghi đối với phiếu thu, phiếu chi quy định: “*Phiếu thu phải đóng thành quyển, số Phiếu thu phải đánh liên tục trong 1 kỳ kế toán..... Phiếu chi phải đóng thành quyển; Số Phiếu chi phải đánh liên tục trong 1 kỳ kế toán*”. Tuy nhiên, Kế toán của Trung tâm khi lập Phiếu thu số 53 và các Phiếu chi số 3, 4, 6, 7 đều không ghi số thứ tự liên tục trong một kỳ kế toán là chưa thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Căn cứ Khoản 2, Điều 18 của Luật Kế toán năm 2015 quy định: “*Chứng từ kế toán phải được lập rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác theo nội dung quy định trên mẫu*”. Tuy nhiên, các Phiếu thu số 16A, 17A, 18A, 23A, 24A, 40a, 55a. Kế toán của Trung tâm khi lập các phiếu thu này không phản ánh kịp thời nghiệp vụ kế toán phát sinh dẫn đến chèn số chứng từ là chưa thực hiện đúng quy định của Luật Kế toán năm 2015.

- Căn cứ Khoản 2, Điều 18 của Luật Kế toán năm 2015 quy định: “*Chứng từ kế toán phải được lập rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác theo nội dung quy định trên mẫu*”. Tuy nhiên, Kế toán của Trung tâm khi lập các Phiếu thu ngày tháng ghi trên chứng từ không liên tục theo số thứ tự, cụ thể:

+ Phiếu thu số 65 ghi ngày 06/11/2020 nhưng Phiếu thu số 66 lại ghi ngày 30/10/2020;

+ Phiếu thu số 67 ghi ngày 02/11/2020 nhưng Phiếu thu số 68 ghi ngày 23/10/2020. Nhưng Phiếu thu số 69 lại ghi ngày 05/11/2020.

+ Phiếu thu số 77 ghi ngày 18/12/2020 nhưng Phiếu thu số 76 lại ghi ngày 30/12/2020.

Việc Kế toán của Trung tâm khi lập các Phiếu thu ghi ngày tháng trên chứng từ không liên tục theo số thứ tự là chưa thực hiện đúng quy định tại Khoản 2, Điều 18 của Luật Kế toán năm 2015.

- Đối với Phiếu chi tạm ứng số 14 ngày 23/3/2020, với số tiền 3.000.000đồng, người nhận tiền tạm ứng là bà Nguyễn Thị Tâm Anh, nhưng trong Phiếu chi không ghi nội dung tạm ứng và thiếu Giấy đề nghị tạm ứng là chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 16 của Luật Kế toán 2015 về nội dung chứng từ kế toán.

#### 4.2. Đối với việc tạm ứng kinh phí:

Qua kiểm tra Báo cáo công nợ của Trung tâm do Kế toán trưởng cung cấp (*được in trên phần mềm kế toán năm 2019 và năm 2020*), cho thấy số tiền chi tạm ứng theo từng đối tượng vào đầu năm 2020 không tương ứng với số tiền chi tạm ứng cuối năm 2019; Kế toán trưởng đã tự điều chỉnh đối tượng tạm ứng và số tiền chi tạm ứng cuối năm 2019 (*trong khi năm 2019 đã quyết toán*) mang sang đầu năm 2020 trên phần mềm kế toán, cụ thể:

##### a) Việc tự điều chỉnh số tiền:

\* Trường hợp bà Đoàn Thị Kim Thanh số tiền tạm ứng đầu năm 2020 chênh lệch thấp hơn so với số tiền tạm ứng cuối năm 2019 là 2.420.000 đồng;

\* Trường hợp bà Nguyễn Thị Tâm Anh số tiền tạm ứng đầu năm 2020 chênh lệch thấp hơn so với số tiền tạm ứng cuối năm 2019 là 360.000 đồng;

\* Trường hợp ông Võ Đình Thoại số tiền tạm ứng cuối năm 2019 là 1.210.000 đồng mang sang đầu năm 2020 không còn tiền tạm ứng;

\* Trường hợp Công ty TNHH Nhật Tân số tiền tạm ứng cuối năm 2019 là 26.545.455 đồng mang sang đầu năm 2020 không còn tiền tạm ứng;

\* Trường hợp Trung tâm KC&XTTM số tiền tạm ứng đầu năm 2020 chênh lệch tăng so với số tiền tạm ứng cuối năm 2019 là 30.535.455 đồng.

*b) Việc tự điều chỉnh đối tượng:*

Số tiền chênh lệch của các đối tượng là bà Đoàn Thị Kim Thanh, bà Nguyễn Thị Tâm Anh, ông Võ Đình Thoại và Công ty TNHH Nhật Tân đã nêu tại điểm a nói trên (tổng số tiền là 30.535.455 đồng) đã được Kế toán trưởng tự ý chuyển sang cho đối tượng là Trung tâm KC&XTTM. Do đó, dẫn đến số tiền tạm ứng đầu năm 2020 của đối tượng Trung tâm KC&XTTM là 79.775.455 đồng.

Thực tế chứng từ thu chi tại Trung tâm không có đối tượng là Trung tâm KC&XTTM. Đối tượng này do Kế toán trưởng tự đặt ra để theo dõi các khoản chi khen thưởng và mua sắm tài sản. Theo quy định, các khoản chi này phải sử dụng từ Quỹ khen thưởng và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm để chi. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện khen thưởng và mua sắm tài sản, nguồn quỹ của Trung tâm không đủ; do đó Kế toán trưởng đã sử dụng nguồn khác để chi và hạch toán trên phần mềm là tạm ứng, với mục đích theo dõi để trả lại số tiền đã chi khen thưởng và mua sắm tài sản từ nguồn khác khi các quỹ đã đủ kinh phí.

Hết niên độ 2020 khi Quỹ khen thưởng và Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp đã được trích lập và đủ kinh phí, Kế toán trưởng đã hạch toán trên phần mềm trả lại số tiền chi khen thưởng và mua sắm tài sản đã mượn từ nguồn khác để chi trước đó. Do đó, đến thời điểm thanh tra số tiền 79.775.455 đồng của đối tượng Trung tâm KC&XTTM đã được Kế toán trưởng xử lý xong.

Bên cạnh đó, cũng qua kiểm tra, Trung tâm còn tồn tại tình trạng để số tiền tạm ứng kéo dài nhiều năm, cụ thể:

\* Trường hợp bà Đinh Thị Như Hoa số tiền tạm ứng từ năm 2016 là 3.600.000 đồng;

\* Trường hợp bà Đoàn Thị Kim Thanh, số tiền tạm ứng từ năm 2017 là 330.000 đồng;

\* Trường hợp bà Nguyễn Thị Hào số tiền tạm ứng từ năm 2017 là 3.000.000 đồng;

\* Trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh Hà số tiền tạm ứng từ năm 2017 là 54.800.000 đồng;

\* Trường hợp bà Nguyễn Thị Tâm Anh số tiền tạm ứng từ năm 2018 là 3.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền tạm ứng kéo dài nhiều năm của Trung tâm là 64.730.000 đồng.

Từ những hạn chế đã nêu trên, Kế toán của Trung tâm đã có sai sót chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 5 Luật Kế toán năm 2015: “*Yêu cầu kế toán*”; Điều 18 Luật Kế toán năm 2015: “*Lập và lưu trữ chứng từ kế toán*”; Điều 26 Luật Kế toán năm 2015: “*Mở sổ, ghi sổ, khóa sổ và lưu trữ sổ kế toán*”; nguyên tắc kế toán đối với tài khoản tạm ứng (TK 141) tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính: “*Sau khi hoàn thành công việc, người nhận tạm ứng phải lập bảng thanh toán tạm ứng đính kèm các chứng từ gốc để thanh toán ngay. Số tiền tạm ứng chi không hết phải nộp trả lại quỹ. Trường hợp không thanh toán kịp thời, kế toán có quyền trừ vào lương hàng tháng của người nhận tạm ứng. Phải thanh toán dứt điểm tạm ứng kỳ trước mới cho tạm ứng kỳ sau*” và quy định tại Điều 4 – Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017 và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 của Trung tâm về Nguyên tắc quản lý chung.

Đến thời điểm thanh tra, chỉ còn số tiền tạm ứng kéo dài của bà Đinh Thị Như Hoa và bà Nguyễn Thị Thanh Hà là chưa thu hoàn tạm ứng, cụ thể như sau:

- Trường hợp của bà Đinh Thị Như Hoa: bà Hoa đã tạm ứng số tiền 3.600.000 đồng từ năm 2016, bà Hoa đã nghỉ việc tại Trung tâm từ cuối năm 2019.

- Trường hợp của bà Nguyễn Thị Thanh Hà: bà Nguyễn Thị Thanh Hà đã tạm ứng số tiền 54.800.000 đồng từ năm 2017 để phục vụ Lễ công bố và trao giải thưởng bình chọn sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2017, cụ thể như sau:

Ngày 22/12/2017, Kế toán Trung tâm phát hành Phiếu chi số 153 cho bà Nguyễn Thị Thanh Hà tạm ứng kinh phí để phục vụ Lễ công bố và trao giải thưởng bình chọn sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2017, với số tiền 54.800.000 đồng để chi 6 nội dung gồm: nước uống, hoa tươi để bàn, photo tài liệu, hỗ trợ đại biểu không hưởng lương từ ngân sách, hoa cho đơn vị nhận giải và khen thưởng các sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2017. Số tiền tạm ứng được chi từ 2 nguồn: nguồn ngân sách nhà nước giao năm 2017 số liền 47.000.000 đồng (*theo Giấy rút dự toán tiền mặt số 257 tạm ứng Kho bạc về nội dung này*) và nguồn sự nghiệp của Trung tâm số tiền 7.800.000 đồng.

Sau khi Trung tâm tổ chức Lễ Công bố, bà Nguyễn Thị Thanh Hà đã lập Bảng kê chứng từ đề nghị thanh toán 02 nội dung chi: tiền thưởng cho các sản phẩm đạt giải và photo tài liệu với số tiền thanh toán 35.000.000 đồng, và được Kế toán Trung tâm phát hành Phiếu chi số 09 (ngày 10/01/2018) thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thanh Hà số tiền 35.000.000 đồng (chi từ nguồn sự nghiệp). Đồng thời Kế toán Trung tâm chuyển khoản thanh toán 03 nội dung chi cho đơn vị cung cấp dịch vụ gồm: mua hoa để bàn, hoa cho các đơn vị nhận giải và nước uống (theo Giấy rút dự toán số 286 ngày 10/01/2018). Sau đó, bà Nguyễn Thị Thanh Hà và Bộ phận Kế toán không tiếp tục làm thủ tục thu hoàn ứng cho các nội dung đã chi như trên.

Lễ công bố và trao giải thưởng bình chọn sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2017 là một trong những nội dung thuộc Đề án khuyến công địa phương và Trung tâm được giao kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ năm 2017 để thực hiện và đã được quyết toán ngân sách niên độ năm 2017. Qua kiểm tra năm 2017 và năm 2020, Kế toán trưởng của Trung tâm theo dõi tất cả các nguồn kinh phí trên cùng một sổ quỹ tiền mặt gồm: nguồn ngân sách nhà nước giao hàng năm và nguồn sự nghiệp; chi sai và nội dung chi không đúng với tính chất của nguồn kinh phí được sử dụng, cụ thể:

+ Số tiền chi tạm ứng nhiều hơn số tiền tạm ứng với Kho bạc về nội dung Lễ công bố và trao giải thưởng bình chọn sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2017 (số tiền 7.800.000 đồng)

+ Kế toán trưởng không làm thủ tục thu hoàn ứng, đã sử dụng nguồn sự nghiệp của Trung tâm để thanh toán cho các nội dung gồm: tiền thưởng cho các sản phẩm đạt giải, photo tài liệu của Lễ công bố (số tiền 35.000.000 đồng) và nộp trả tạm ứng Kho bạc để khôi phục dự toán ngân sách năm 2017 (số tiền 12.000.000 đồng)

Do vụ việc số tiền tạm ứng 54.800.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thanh Hà đã xảy ra từ cuối năm 2017 và kéo dài đến thời điểm thanh tra. Tuy nhiên, thời kỳ thanh tra theo Quyết định số 108/QĐ-SCT là trong năm 2020, vì vậy để có cơ sở thu hồi đối với số tiền này, cần tiếp tục kiểm tra sổ sách, chứng từ có liên quan tại Trung tâm của các năm 2018 và 2019.

4.3. Báo cáo tài sản cố định năm 2020 đính kèm Báo cáo số 256/BC-TTKC-XTTM ngày 15/10/2021 của Trung tâm có số dư đầu kỳ và số tăng trong năm của Tài sản cố định không chính xác, không đúng với Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2020. Ngoài ra, Trung tâm không mở Sổ Chi tiết tài khoản tạm ứng.



Việc thực hiện mua sắm tài sản từ năm 2017 đến năm 2020, Trung tâm sử dụng nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, đưa vào chi phí một lần, không có nhu cầu phân bổ chi phí theo từng năm và tính khấu hao như doanh nghiệp tư nhân. Vì vậy, Trung tâm không hạch toán vào phần mềm, mà chỉ theo dõi và tính hao mòn, xác định giá trị còn lại từng năm trên phần mềm Excel. Tính đến cuối năm 2020, Trung tâm đã cộng dồn vào phần mềm kế toán Misa để tiện theo dõi. Vì vậy, có sự chênh lệch giữa Báo cáo tài sản cố định số 256/BC-TTKC-XTTM của Trung tâm và Thuyết minh báo cáo tài chính. *(giải trình của bà Nguyễn Thị Hào - Kế toán trưởng tại Biên bản làm việc ngày 26/10/2021).*

### **C. KẾT LUẬN:**

#### *1. Ưu điểm:*

Trung tâm có triển khai các hoạt động theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng như: Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2020 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012 và Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nội quy cơ quan; có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng và thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị nhằm phòng ngừa hành vi tiêu cực, tham nhũng; thực hiện tốt chế độ báo cáo. Trong năm 2020, Trung tâm sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí chỉ cho hoạt động thường xuyên mang tính tiết kiệm.

#### *2. Hạn chế:*

Việc triển khai các hoạt động về phòng, chống tham nhũng tuy được Trung tâm quan tâm triển khai thực hiện theo quy định nhưng chưa đi sâu vào chất lượng chuyên đề, cụ thể:

- Chưa lập kế hoạch tự kiểm tra nội bộ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng; một số nội dung chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục công khai các hoạt động theo quy định.

- Đặc biệt trong công tác quản lý tài chính, kế toán còn nhiều sai sót về chuyên môn nghiệp vụ do chưa thực hiện đúng quy định Luật Kế toán năm 2015; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm (của năm 2017 và năm 2020). Trách nhiệm chính thuộc về bà Nguyễn Thị Hào - Kế toán trưởng của Trung tâm.

**D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**  
(nếu có): Không

### **E. BIỆN PHÁP XỬ LÝ:**

### 1. Xử lý trách nhiệm:

Yêu cầu Giám đốc Trung tâm KC&XTTM Khánh Hòa:

Xử lý trách nhiệm đối với bà Nguyễn Thị Hảo (Kế toán trưởng) do đã có các sai sót về chuyên môn nghiệp vụ khi chưa thực hiện đúng quy định Luật Kế toán năm 2015; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm KC&XTTM.

### 2. Xử lý vật chất:

Thu hồi số tiền tạm ứng 3.600.000 đồng của bà Đinh Thị Như Hoa.

Đối với số tiền tạm ứng 54.800.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thanh Hà: để có cơ sở thu hồi đối với số tiền này, giao Thanh tra Sở tham mưu thành lập đoàn thanh tra để kiểm tra về công tác quản lý tài chính của các năm 2018, 2019 tại Trung tâm KC&XTTM Khánh Hòa.

### 3. Đối với công tác phòng chống tham nhũng:

- Việc xây dựng Chương trình công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm của đơn vị phải đảm bảo nội dung và thời gian theo quy định; đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ công vụ và tăng cường công tác kiểm tra giám sát đội ngũ cán bộ viên chức, nhân viên trong cơ quan và những đối tượng khác do mình quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng theo quy định tại Điều 60, 61 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện học tập Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chuyên đề toàn khóa “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện nghiêm đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định.

- Thực hiện nghiêm chế độ định mức, tiêu chuẩn, chính sách theo quy định.

- Chân chính hoạt động kế toán của Trung tâm KC&XTTM cần nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định của Luật Kế toán năm 2015; Thông tư số

107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm./

**Nơi nhận:**

- Trung tâm KC&XTTM;
- Thanh tra tỉnh (thay b/c);
- Trưởng đoàn (công bố);
- Quản trị mạng (công khai);
- Lưu: VT, TTS, Hồ sơ Đoàn.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thu Hải**



